

Bài tập trắc nghiệm môn Giáo dục công dân lớp 11: Quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa

Câu 1: Quy luật kinh tế cơ bản của sản xuất và trao đổi hàng hóa là quy luật nào?

- a. Quy luật cung cầu.
- b. Quy luật cạnh tranh.
- c. Quy luật giá trị**
- d. Quy luật kinh tế

Câu 2: Để may một cái áo A may hết 5 giờ. Thời gian lao động xã hội cần thiết để may cái áo là 4 giờ. Vậy A bán chiếc áo giá cả tương ứng với mấy giờ?

- a. 3 giờ.
- b. 4 giờ.**
- c. 5 giờ.
- d. 6 giờ.

Câu 3: Bác A trồng rau ở khu vực ngoại thành Hà Nội. Bác mang rau vào khu vực nội thành để bán vì giá cả ở nội thành cao hơn. Vậy hành vi của bác A chịu tác động nào của quy luật giá trị?

- a. Điều tiết sản xuất.
- b. Tỷ suất lợi nhuận cao của quy luật giá trị.
- c. Tự phát từ quy luật giá trị.
- d. Điều tiết trong lưu thông.**

Câu 4: Việc là chuyển từ sản xuất mũ vải sang sản xuất vành mũ bảo hiểm chịu tác động nào của quy luật giá trị?

- a. Điều tiết sản xuất.**
- b. Tỷ suất lợi nhuận cao của quy luật giá trị.
- c. Tự phát từ quy luật giá trị.
- d. Điều tiết trong lưu thông.

Câu 5: Nhà nước cần có chủ trương gì để phát huy mặt tích cực hạn chế tác động phân hóa giàu nghèo của quy luật giá trị?

- a. Đổi mới nền kinh tế.
- b. Thống nhất và mở cửa thị trường.
- c. Ban hành và sử dụng pháp luật, chính sách kinh tế, xã hội.
- d. Cả a, b, c đúng.**

Câu 6: Công dân cần vận dụng quy luật giá trị như thế nào?

- a. Giảm chi phí sản xuất.
- b. Nâng cao chất lượng hàng hóa.
- c. Điều chỉnh, chuyển đổi cơ cấu sản xuất.
- d. Cả a, b, c đúng.**

Câu 7: Giá cả của hàng hóa trên thị trường biểu hiện như thế nào?

- a. Luôn ăn khớp với giá trị
- b. Luôn cao hơn giá trị
- c. Luôn thấp hơn giá trị
- d. Luôn xoay quanh giá trị**

Câu 8: Quy luật giá trị quy định người sản xuất và lưu thông hàng hóa trong quá trình sản xuất và lưu thông phải căn cứ vào đâu?

- a. Thời gian lao động xã hội cần thiết
- b. Thời gian lao động cá biệt
- c. Thời gian hao phí để sản xuất ra hàng hóa
- d. Thời gian cần thiết

Câu 9: Quy luật giá trị quy định trong sản xuất từng sản phẩm biểu hiện như thế nào?

- a. Giá cả = giá trị
- b. Thời gian lao động cá biệt > Thời gian lao động xã hội cần thiết
- c. Giá cả < giá trị
- d. Thời gian lao động cá biệt phù hợp thời gian lao động xã hội cần thiết

Câu 10: Quy luật giá trị quy định trong lưu thông tổng sản phẩm biểu hiện như thế nào?

- a. Tổng giá cả = Tổng giá trị
- b. Tổng giá cả > Tổng giá trị
- c. Tổng giá cả < Tổng giá trị
- d. Tổng giá cả ≠ Tổng giá trị

Câu 11: Vì sao giá cả từng hàng hóa và giá trị từng hàng hóa trên thị trường không ăn khớp với nhau?

- a. Vì chịu tác động của quy luật giá trị
- b. Vì chịu sự tác động của cung – cầu, cạnh tranh ...
- c. Vì chịu sự chi phối của người sản xuất
- d. Vì thời gian sản xuất của từng người trên thị trường không giống nhau

Câu 12: Quy luật giá trị tác động như thế nào trong sản xuất và lưu thông hàng hóa?

- a. Điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hóa.
- b. Kích thích LLSX phát triển và năng suất lao động tăng lên
- c. Phân hóa giàu – nghèo giữa những người sản xuất hàng hóa
- d. Cả a, b, c đúng

Câu 13: Quy luật giá trị có bao nhiêu tác động đến sản xuất và lưu thông hàng hóa?

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

Câu 14: Tăng năng suất lao động sẽ làm cho

- a. Giá trị một đơn vị hàng hóa tăng
- a. Giá trị một đơn vị hàng hóa không đổi
- a. Giá trị một đơn vị hàng hóa giảm

d. Giá trị một đơn vị sản phẩm giảm

Câu 15: Tăng cường lao động không làm thay đổi:

- a. Giá cả của một đơn vị hàng hóa
- b. Lượng giá trị của các hàng hóa
- c. Giá trị trao đổi của một đơn vị hàng hóa

d. Lượng giá trị của một đơn vị hàng hóa

Câu 16: Quy luật giá trị vận động thông qua

- a. Giá trị thị trường
- b. Giá cả thị trường**
- c. Giá trị trao đổi
- d. Trao đổi

Câu 17: Ngoài giá trị, giá cả quy luật thị trường còn phụ thuộc vào

- a. Cạnh tranh
- b. Cạnh tranh, sức mua của đồng tiền
- c. Cạnh tranh, cung cầu, sức mua của đồng tiền**
- d. Cạnh tranh, cung cầu, sức mua của đồng tiền, giá trị

Câu 18: Giữa cung và cầu tồn tại mối quan hệ

- a. Giá trị cân bằng (giá trị thị trường)
- b. Giá trị cân bằng (giá cả thị trường)**
- c. Giá cả hàng hóa
- d. Cả a và c

Câu 19: Công thức lưu thông hàng hóa khi tiền làm môi giới trong trao đổi là:

- a. T - H - T
- b. T - H - T'
- c. H - T - H**
- d. Cả a và b

Câu 20: Tiền tệ ra đời do

- a. Quá trình phát triển lâu dài của sản xuất hàng hóa
- b. Quá trình phát triển lâu dài của sản xuất và trao đổi hàng hóa**

- c. Quá trình phát triển lâu dài của lưu thông hàng hóa
- d. Quá trình phát triển lâu dài của sản xuất và phân phối hàng hóa